dhp_ev 18

Kinh Pháp Cú (Dhammapada, Anh–Việt)

dhp_ev 18

This document is written in Vietnamese, with Unicode Times font

Dhammapada Sutta

(Khuddaka Nikaya - Sutta Pitaka)

The Path of Truth

English translation

by Bhikkhu Khantipalo & Sister Susanna

Sydney, Australia, 1993 Kinh Pháp Cú

Vietnamese translation

by Bhikkhu Thích Minh Châu

Sài Gòn, Việt Nam, 1996

XVIII- Malavagga

Impurities Phẩm Cấu Uế

235. Now a withered leaf you are

and now Death's men draw near,

now you stand at the parting gates

but waybread you have none. 235. Ngươi nay giống lá héo,

Diêm sứ đang chờ ngươi,

Ngươi đứng trước cửa chết,

Đường trường thiếu tư lương.

236. Make an island of yourself,

quickly strive and wise become,

freed from stain and passionless

to go to the pure Abodes. 236. Hãy tự làm hòn đảo,

Tinh cần gấp, sáng suốt.

Trừ cấu uế, thanh tịnh,

Đến Thánh địa chư Thiên.

237. Even now the end draws near,

to the presence of death you've fared.
Along the path's no place for rest
and waybread you have none. 237. Đời ngươi nay sắp tàn,
Tiến gần đến Diêm Vương.
Giữa đường không nơi nghỉ,
Đường trường thiếu tư lương.
238. Make an island of yourself,
quickly strive and wise become,
freed from stain and passionless
you'll not return, take flesh, decay. 238. Hãy tự làm hòn đảo,
Tinh cần gấp, sáng suốt.
Trừ cấu uế, thanh tịnh,
Chẳng trở lại sanh già.
239. Little by little, time after time,
successively then let the sage
blow away all blemishes
just as a smith with silver. 239. Bậc trí theo tuần tự.
Từng sát na trừ dần
Như thợ vàng lọc bụi
Trừ cấu uế nơi mình.
240. As rust arisen out of iron
itself that iron eats away,
so kammas done beyond what's wise
lead to a state of woe. 240. Như sét từ sắt sinh,
Sắt sanh lại ăn sắt,
Cũng vậy, quá lợi dưỡng
Tự nghiệp dẫn cõi ác.
241. For oral tradition, non-recitation,
in household life, non-exertion,
the fair of form when slovenly,

a sentry's sloth: all blemishes. 241. Không tụng làm nhớp kinh,
Không đứng dậy, bẩn nhà,
Biếng nhác làm nhơ sắc,
Phóng dật uế người canh.
242. In woman, conduct culpable,
with givers, avariciousness,
all blemishes these evil things
in this world or the next. 242. Tà hạnh nhơ đàn bà,
Xan tham nhớp kẻ thí,
Ác pháp là vết nhơ,
Đời này và đời sau.
243. More basic than these blemishes
is ignorance, the worst of all.
Abandoning this blemish then,
be free of blemish, monks! 243. Trong hàng cầu uế ấy,
Vô minh, nhơ tối thượng,
Đoạn nhơ ấy, tỷ kheo,
Thành bậc không uế nhiễm.
244. Easy the life for a shameless one
who bold and forward as a crow,
is slanderer and braggart too:
this one's completely stained. 244. Dễ thay, sống không hổ
Sống lỗ mãng như quạ,
Sống công kích huyênh hoang,
Sống liều lĩnh, nhiễm ô.
245. But hard the life of a modest one
who always seeks for purity,
who's cheerful though no braggart,
clean-living and discerning. 245. Khó thay, sống xấu hổ,
Thường thường cầu thanh tịnh.

Sống vô tư, khiêm tốn,
Trong sạch và sáng suốt.
246. In the world who life destroys,
who words of falsity speaks,
who takes what is not freely given
or to another's partner goes. 246. Ai ở đời sát sinh,
Nói láo không chân thật,
Ở đời lấy không cho,
Qua lại với vợ người.
247. Or has distilled, fermented drinks:
Who with abandon follows these
extirpates the root of self
even here in this very world. 247. Uống rượu men, rượu nấu,
Người sống đam mê vậy,
Chính ngay tại đời này,
Tự đào bới gốc mình.
248. Therefore friend remember this;
Hard to restrain are evil acts,
don't let greed and wickedness
down drag you long in dukkha. 248. Vậy người, hãy nên biết,
Không chế ngự là ác,
Chớ để tham phi pháp,
Làm người đau khổ dài.
249. People give as they have faith,
as they are bright with joyfulness.
Who's troubled over gifts received,
the food and drink that others get,
neither in daytime nor by night
will come to a collected mind. 249. Do tín tâm, hỷ tâm
Loài người mới bố thí.

Ở đây ai bất mãn
Người khác được ăn uống,
Người ấy ngày hoặc đêm,
Không đạt được tâm tịnh?
250. But who has severed envy's mind,
uprooted it, destroyed entire,
indeed in daytime and by night
will come to a collected mind. 250. Ai cắt được, phá được,
Tận gốc nhổ tâm ấy.
Người ấy ngày hoặc đêm,
Tất đến được tâm định.
251. There is no fire like lust,
nought seizes like aversion,
unequalled is delusion's net,
no river's like to craving. 251. Lửa nào bằng lửa tham!
Chấp nào bằng sân hận!
Lưới nào bằng lưới si!
Sông nào bằng sông ái!
252. Other's faults are easy to see
yet hard it is to see one's own,
and so one winnows just like chaff
the faults of other people, while
hiding away those of one's own
as crafty cheat the losing throw. 252. Dễ thay thấy lỗi người,
Lỗi mình thấy mới khó.
Lỗi người ta phanh tìm,
Như sàng trấu trong gạo.
Còn lỗi mình, che đậy,
Như kẻ gian dấu bài.
253. Who's always seeing other's faults,

taking offence, censorious,
pollutions spread for such a one
who's far from their exhaustion. 253. Ai thấy lỗi của người,
Thường sanh lòng chỉ trích,
Người ấy lậu hoặc tăng,
Rất xa lậu hoặc diệt.
254. In skies above there is no path,
no peaceful one's without,
in manifoldness do folk delight,
Tathagatas are manifold-free. 254. Hư không, không dấu chân,
Ngoài đây, không sa môn,
Chúng sanh thích hý luận,
Như Lai, hý luận trừ.
255. In skies above there is no path,
no peaceful one's without,
nothing conditioned ever lasts,
no Buddha's ever shaken. 255. Hư không, không dấu chân,
Ngoài đây, không sa môn.
Các hành không thường trú,
Chư Phật không dao động.
[Phẩm trước][Mục lục][Phẩm kế]
[Thư mục Việt ngữ] [Buddhasasana Main Page]

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.